



Văn hóa  
XÃ HỘI

## Chủ tịch Hồ Chí Minh với vấn đề diệt giặc đói và nâng cao dân trí của phụ nữ



Năm ngày sau phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, trong ngày 8/9/1945 đã có ba sắc lệnh 17, 19 và 27 được ban hành, đặt sự nghiệp bình dân học vụ vừa là một phong trào cách mạng, vừa là một thiết chế văn hoá giáo dục của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Khi nạn đói được kịp thời dập tắt, hưởng ứng lời kêu gọi diệt giặc đói của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đông đảo phụ nữ đã phấn khởi tham gia tích cực đi học và dạy học. Khi phát động phong trào diệt giặc đói, Người khuyến khích: “Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới”(1). Năm 1946, hai triệu phụ nữ đã được xóa nạn mù chữ. Phong trào diệt giặc đói vẫn tiếp tục phát triển mạnh trong những năm đầu kháng chiến. Phụ nữ là lực lượng đông nhất và tích cực nhất. Các lớp bình dân được tổ chức bằng nhiều hình thức thích hợp. Phụ nữ miền núi cũng tích cực thi đua học hành. Năm 1948, có 4 triệu phụ nữ thoát nạn mù chữ. Năm 1949, 70% phụ nữ đã biết đọc, biết viết.

Cùng với những chỉ tiêu phát triển kinh tế, các chỉ tiêu về văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội cũng được thực hiện tốt. Theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lại được Đảng, Nhà nước tạo điều kiện và được sự quan tâm của toàn xã hội, thành tích chống nạn thất học trong sự nghiệp xây dựng đất nước và phát triển văn hoá với sự đóng góp của phụ nữ được đánh giá rất cao. Không chỉ động viên nhân dân và phụ nữ



Bác Hồ thăm một lớp Bình dân học vụ (Ảnh tư liệu)

nâng cao trình độ văn hoá, Hồ Chí Minh còn lấy những tấm gương của phụ nữ Liên Xô, Trung Quốc để động viên, khích lệ phụ nữ Việt Nam, để họ xoá bỏ mặc cảm tự ti, tự mình phấn đấu vươn lên về mọi mặt.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc” (2). Xây dựng đời sống mới là một chủ trương rất độc đáo của văn hoá Hồ Chí Minh. Đời sống mới bao gồm cả văn hoá đạo đức, văn hoá lối sống, văn hoá lao động, văn hoá gia đình. Đó là những vấn đề của tất cả mọi người. Cùng

với phong trào diệt giặc đói, phụ nữ là những người tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới. Họ là lực lượng tích cực đấu tranh chống các hủ tục, mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống vệ sinh khoa học. Đặc biệt từ khi Luật Hôn nhân và gia đình được Quốc hội thông qua, các quan hệ gia đình như vợ chồng, mẹ chồng nàng dâu được cải thiện, trật tự an ninh, thôn xóm được giữ vững, các tệ nạn cờ bạc, rượu chè, lễ bái và các hủ tục lạc hậu đã giảm đi rất nhiều so với trước kia. Xây dựng nếp sống văn hoá xã hội mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh thật giản dị, với những mục tiêu cụ thể: “Trong nhà ngoài vườn luôn sạch sẽ, gọn gàng. Đối với xóm giềng, phải thân mật và sẵn lòng

giúp đỡ. Đối với việc làng việc nước, phải hăng hái làm gương” (3). Quan tâm, chăm lo đến phụ nữ, Người coi những công việc này vừa thích hợp với phụ nữ về sức khỏe và những phẩm chất của họ, đồng thời vừa tạo điều kiện để ai cũng có thể tham gia đóng góp sức mình cho gia đình và xã hội. Từ những định hướng lớn của Đảng, Chính phủ đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy thế mạnh của mình, với khả năng sẵn có, Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam đã phát động phong trào thi đua Năm tốt tháng 3/1961. Những nội dung cơ bản của phong trào này là: 1/ Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt; 2/ Chấp hành chính sách tốt; 3/ Tham gia quản lý tốt; 4/ Học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật tốt; 5/ Xây dựng gia đình, nuôi dạy con tốt

Phong trào thi đua Năm tốt mang tính toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội. Đây là một phong trào cách mạng, nhằm động viên sức lực, trí tuệ, tài năng của phụ nữ trong xây dựng xã hội mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn và lưu ý phong trào Năm tốt phải kết hợp chặt chẽ với phong trào thi đua yêu nước, với ba cuộc vận động lớn là “Ba xây, ba chống, “Cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp” và cuộc vận động “Đồng bào miền xuôi đi phát triển kinh tế và văn hoá miền núi”. Người cũng căn dặn, tùy điều kiện từng nơi, từng vùng mà áp dụng phong trào cho phù hợp, cần phải giúp đỡ chị em miền núi tham gia phong trào này, vì phong trào phát triển sâu rộng trong các tầng lớp phụ nữ phải dựa trên cơ sở: “Phụ nữ phải nâng cao tinh thần làm chủ, cố gắng học tập và phấn đấu; phải xoá bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ti; phải phát triển ý chí tự cường, tự lập... Có như vậy sẽ

thực hiện 100% bình quyền, bình đẳng” (4).

Trong hoàn cảnh đất nước còn chia cắt, chiến tranh và những thách thức hiểm nguy, nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc nói chung, giải phóng phụ nữ nói riêng, đất nước, con người Việt Nam đã định hình được những phẩm chất của con người mới Xã hội chủ nghĩa và một lối sống mới. Đó là một nền văn hoá luôn hướng con người đến chân, thiện, mỹ mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam và nhân cách văn hoá Hồ Chí Minh. Đây là cơ sở chuẩn bị cho những bước phát triển sau này để khẳng định vị thế, vai trò của người phụ nữ trong các lĩnh vực văn hoá - kinh tế - xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng tư tưởng của Người về giải phóng phụ nữ một cách toàn diện, trong đó có giải phóng phụ nữ về văn hóa, xã hội và những lời căn dặn của Người đối với phụ nữ trong bản Di chúc lịch sử vẫn luôn được Đảng, Chính phủ và xã hội tiếp tục thực hiện. Đất nước đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, những nhiệm vụ cơ bản mà Hồ Chí Minh đề ra nhằm giải phóng phụ nữ trong lĩnh vực văn hoá - xã hội vẫn luôn là vấn đề thời sự đối với phụ nữ Việt Nam. Giải phóng phụ nữ về văn hoá - xã hội chẳng những là nhiệm vụ đặt ra đối với toàn xã hội, mà còn là nhiệm vụ của chính phụ nữ, bởi: Có hoàn thành được sự nghiệp giải phóng này hay không, đó không chỉ là trách nhiệm của toàn xã hội, mà còn phụ thuộc rất nhiều vào sự nỗ lực, phấn đấu của tất cả phụ nữ chúng ta ♦

**THS. NGUYỄN NGỌC DUNG**

**CHÚ THÍCH:**

- 1, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.4, tr.37
- 2, Sdd nt, t.8, tr.494
- 3, Sdd nt, t.5, tr.100
- 4, Sdd nt, t.11, tr.259

**Một số nét chính...**

(Tiếp theo trang 43)

nước thu nhập thấp có thể đóng cửa thị trường quốc tế do áp lực tiếp theo của đại dịch và thách thức trong môi trường kinh tế thế giới cũng như hàng loạt khó khăn đe dọa ổn định tài chính vĩ mô.

Khi tái mở cửa kinh tế, các nước sẽ tiếp tục duy trì chính sách thuận lợi và hỗ trợ thanh khoản theo mục tiêu, qua đó đảm bảo phục hồi bền vững. Đây mạnh tái cơ cấu nợ để giảm nợ tồn đọng và xử lý những doanh nghiệp yếu kém. Trong đó, những nước thu nhập thấp và gặp khó khăn về tài chính có thể cần đến sự giúp đỡ từ các tổ chức đa phương.

Các nước sẽ tiếp tục duy trì các biện pháp hỗ trợ có hiệu quả nhằm đảm bảo tăng trưởng cao bền vững và công bằng. Trong ngắn hạn, ưu tiên chính tập trung vào việc hỗ trợ phục hồi kinh tế, bảo vệ những đối tượng dễ bị tổn thương và củng cố hệ thống y tế; giảm tác động của khủng hoảng đến tăng trưởng kinh tế và việc làm; củng cố nguồn nhân lực và hạn chế tình trạng bất bình đẳng. Bên cạnh tác động tiêu cực, khủng hoảng cũng là cơ hội để thúc đẩy sáng tạo, phát triển hạ tầng số, hạn chế khí thải độc hại bằng cách sử dụng những công cụ khác nhau như đầu tư xanh và tăng dần giá than, cân nhắc tác động tiêu cực đến cuộc sống xã hội.

Sau khi khống chế hoàn toàn bệnh dịch, các nước sẽ rút dần các gói hỗ trợ và tập trung ưu tiên vào việc củng cố nguồn vốn ngân hàng, điều chỉnh khu vực phi ngân hàng và tăng cường giám sát thận trọng để kiểm chế rủi ro quá mức trong môi trường lãi suất thấp kéo dài. Sau đại dịch, đầu tư công tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với quá trình phục hồi kinh tế. Nâng cao năng lực quản trị, quản lý ngân sách, tuyên truyền, đảm bảo hiệu quả của các gói hỗ trợ và duy trì uy tín của đầu tư công. Đây là những giải pháp quan trọng, góp phần cắt giảm thâm hụt tài khóa và nợ công trong giai đoạn trung hạn ♦

**THS. VŨ XUÂN THANH**

**NGUỒN:**

- BIMF: Đánh giá định kỳ về tình hình tài chính toàn cầu;